TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HS-ST
Ngày: 19-2-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Ngọc Thành
2. Ông Nguyễn Văn Thẩm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Luyện - Thư ký Tòa án nhân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 2 năm 2020, tại Trụ sở TAND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2020/TLST-HS ngày 17/1/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 2 năm 2020 đối với bị cáo:

Trịnh Ngọc T, sinh năm 1991 tại thôn L, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú : Thôn L, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn T1 và con bà Bùi Thị S ; vợ là Lê Thị H ; có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ từ ngày 28/12/2019, chuyển tạm giam ngày 31/12/2019 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng*:

- Anh Phạm Văn M, sinh năm 1993 ; nơi cư trú : Thôn B, xã Q, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1989 ; nơi cư trú : Thôn H, xã Q, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do nghiện ma túy, khoảng 20 giờ ngày 28/12/2019, Trịnh Ngọc T đi bộ từ nhà rồi nhờ xe của anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1989 ở thôn L, xã Q, huyện Thanh Hà đến khu vực chợ L, xã T. Tại đây, T đi bộ vào trong ngõ mua được 07 túi nilon, bên trong đựng chất rắn dạng tinh thể mầu trắng trong của một người đàn ông không quen biết, với giá 1.400.000đ. Tùng cầm túi ma túy vừa mua được cho vào túi áo khoác và cùng Thiệp đi về nhà T2 chơi. Khoảng 20h40 phút cùng ngày, thì bị tổ công tác thuộc lực lượng Công an huyện Thanh Hà kết hợp với Công an xã Q phát hiện bắt quả tang, thu giữ 07 túi nilon mầu trắng bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể mầu trắng, khối lượng 2,100g, T khai nhận là ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Kết luận giám định số 64/KLGĐ-PC09 ngày 01/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) mầu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Trịnh Ngọc T gửi đến giám định có tổng khối lượng là 2,100g là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 16/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Trịnh Ngọc T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo T khai nhận hành vi cất giấu trái phép 2,100g Methamphetamine mục đích để sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Ngọc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo T từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/12/2019. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về vật chứng, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 20 giờ 40 phút ngày 28/12/2019, tại nhà anh Nguyễn Văn T2 ở L, Q, Thanh Hà, Hải Dương, Trịnh Ngọc T đang cất giấu trái phép 2,100g Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trịnh Ngọc T do không xác định được nên không có căn cứ xử lý.

Anh Nguyễn Văn T2 không biết Trịnh Ngọc T tàng trữ trái phép chất ma túy, nên không phải chịu trách nhiệm.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Ngọc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Trịnh Ngọc T 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/12/2019.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong vật chứng của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà).

4. Về án phí: Bị cáo T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

` Nguyễn Thị Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hằng

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

` Nguyễn Thị Hằng